

Phụ lục I

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THỰC HIỆN CẮT GIẢM THỜI HẠN GIẢI QUYẾT TRONG CÁC LĨNH VỰC ĐẦU TƯ TẠI VIỆT NAM; KHU CÔNG NGHIỆP, KHU KINH TẾ; QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ TỈNH CAO BẰNG

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 4 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH CẮT GIẢM THỜI HẠN GIẢI QUYẾT (16 TTHC)

STT	Tên TTHC (Mã TTHC)	Thời hạn giải quyết theo quy định	Thời hạn giải quyết sau cắt giảm	Ghi chú
I	LĨNH VỰC ĐẦU TƯ TẠI VIỆT NAM (12 TTHC)			
1	Thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý (1.009748)	17 ngày làm việc	10 ngày làm việc	Đã cắt giảm thời hạn giải quyết thủ tục hành chính so với quy định từ 17 ngày làm việc xuống còn 12 ngày làm việc tại Quyết định số 1881/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
2	Thủ tục chấp thuận nhà đầu tư đối với dự án đầu tư thực hiện tại khu kinh tế (1.009755)	17 ngày làm việc:	10 ngày làm việc	Đã cắt giảm thời hạn giải quyết thủ tục hành chính so với quy định từ 17 ngày làm việc xuống còn 12 ngày làm việc tại Quyết định số 1881/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
3	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với dự án không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư (Ban Quản lý thực hiện) (1.009756)	10 ngày làm việc	05 ngày làm việc	Đã cắt giảm thời hạn giải quyết thủ tục hành chính so với quy định từ 10 ngày làm việc xuống còn 07 ngày làm việc tại Quyết định số 1881/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
4	Thủ tục gia hạn thời hạn hoạt động của dự án	17 ngày làm việc	10 ngày làm việc	Đã cắt giảm thời hạn giải quyết thủ tục hành chính so với quy định từ

	đầu tư thuộc thẩm quyền Ban quản lý (1.009770)			17 ngày làm việc xuống còn 12 ngày làm việc tại Quyết định số 1881/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
5	Thủ tục thực hiện hoạt động đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần góp vốn đối với nhà đầu tư nước ngoài (Ban Quản lý thực hiện) (1.009775)	10 ngày làm việc:	06 ngày làm việc	Đã cắt giảm thời hạn giải quyết thủ tục hành chính so với quy định từ 10 ngày làm việc xuống còn 08 ngày làm việc tại Quyết định số 1881/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
6	Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của UBND cấp tỉnh (1.009646)			
	Trường hợp Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư (Khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP):	10 ngày làm việc	08 ngày làm việc	Đã cắt giảm thời hạn giải quyết thủ tục hành chính so với quy định từ 10 ngày làm việc xuống còn 08 ngày làm việc tại Quyết định số 1873/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
7	Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý (1.009759)			
	Các trường hợp điều chỉnh gồm: (a1) Điều chỉnh dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban quản lý; (a2) Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ dự án đầu tư đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý; (a3) Điều chỉnh dự án đầu tư trong	17 ngày làm việc	10 ngày làm việc	Đã cắt giảm thời hạn giải quyết thủ tục hành chính so với quy định từ 17 ngày làm việc xuống còn 12 ngày làm việc tại Quyết định số 1881/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh

<p>trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý; (a4) Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng dự án đầu tư là tài sản bảo đảm đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý; (a5) Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý; (a6) Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để góp vốn vào doanh nghiệp đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý; (a7) Điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp sử dụng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất thuộc dự án đầu tư để hợp tác kinh doanh đối với dự án đầu tư thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ban Quản lý</p>			
<p>Trường hợp (a8): Điều chỉnh dự án đầu tư theo bản án, quyết định của tòa án, trọng tài đối với dự án đầu tư đã được chấp thuận chủ trương đầu tư (Khoản 3 Điều 54 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP</p>	12 ngày làm việc	5 ngày làm việc	Đã cắt giảm thời hạn giải quyết thủ tục hành chính so với quy định từ 12 ngày làm việc xuống còn 08 ngày làm việc tại Quyết định số 1881/QĐ-UBND ngày 10/11/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh

8	Thủ tục thành lập văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC (1.009776)	15 ngày làm việc	8 ngày làm việc	Đã cắt giảm thời hạn giải quyết thủ tục hành chính so với quy định từ 15 ngày làm việc xuống còn 10 ngày làm việc tại Quyết định số 1501/QĐ-UBND ngày 11/11/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh
9	Thủ tục chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC (1.009777)	15 ngày làm việc	8 ngày làm việc	Đã cắt giảm thời hạn giải quyết thủ tục hành chính so với quy định từ 15 ngày làm việc xuống còn 10 ngày làm việc tại Quyết định số 1425/QĐ-UBND ngày 10/8/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh
10	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo thủ tục đầu tư đặc biệt (2.002725)	15 ngày làm việc	8 ngày làm việc	Đã cắt giảm thời hạn giải quyết thủ tục hành chính so với quy định từ 15 ngày làm việc xuống còn 12 ngày làm việc tại Quyết định số 267/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
11	Điều chỉnh mục tiêu hoạt động của dự án thực hiện theo thủ tục đầu tư đặc biệt (2.002726)	15 ngày làm việc	8 ngày làm việc	Đã cắt giảm thời hạn giải quyết thủ tục hành chính so với quy định từ 15 ngày làm việc xuống còn 12 ngày làm việc tại Quyết định số 267/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
12	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo thủ tục đầu tư đặc biệt (2.002727)	15 ngày làm việc	8 ngày làm việc	Đã cắt giảm thời hạn giải quyết thủ tục hành chính so với quy định từ 15 ngày làm việc xuống còn 12 ngày làm việc tại Quyết định số 267/QĐ-UBND ngày 28/02/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
II	LĨNH VỰC KHU CÔNG NGHIỆP, KHU KINH TẾ (02 TTHC)			

13	Thủ tục cấp/cấp lại Giấy chứng nhận khu công nghiệp sinh thái (2.002728)	58 ngày làm việc	40 ngày làm việc	Đã cắt giảm thời hạn giải quyết thủ tục hành chính so với quy định từ 58 ngày làm việc xuống còn 46 ngày làm việc tại Quyết định số 292/QĐ-UBND ngày 07/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
14	Thủ tục cấp/cấp lại Giấy chứng nhận doanh nghiệp sinh thái (2.002729)	30 ngày làm việc	21 ngày làm việc	Đã cắt giảm thời hạn giải quyết thủ tục hành chính so với quy định từ 30 ngày làm việc xuống còn 24 ngày làm việc tại Quyết định số 292/QĐ-UBND ngày 07/3/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh
III	LĨNH VỰC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG (02 TTHC)			
15	Cho ý kiến về kết quả đánh giá an toàn công trình đối với công trình xây dựng nằm trên địa bàn tỉnh (1.009788)	10 ngày làm việc	08 ngày làm việc	Quyết định công bố danh mục TTHC số 140/QĐ-UBND ngày 03/02/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh
16	Cho ý kiến về việc kéo dài thời hạn sử dụng của công trình hết thời hạn sử dụng theo thiết kế nhưng có nhu cầu sử dụng tiếp (trừ trường hợp nhà ở riêng lẻ) (1.009791)	10 ngày làm việc	08 ngày làm việc	Quyết định công bố danh mục TTHC số 140/QĐ-UBND ngày 03/02/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh

Tổng số danh mục TTHC thực hiện cắt giảm thời gian giải quyết TTHC: 16 TTHC

Trong đó: Lĩnh vực Đầu tư tại Việt Nam: 12 TTHC

Lĩnh vực Khu công nghiệp, khu kinh tế: 02 TTHC

Lĩnh vực Quản lý chất lượng xây dựng công trình: 02 TTHC

Cắt giảm lần đầu: 02 TTHC (số thứ tự 15, 16)

Cắt giảm lần thứ hai: 14 TTHC